

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HSST
Ngày: 08 – 11 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Xuân Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Thái

Bà Đoàn Thị Dịu

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thanh Hiếu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐ-HSST ngày 28-10-2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1978; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm 24, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ bố và bà Phạm Thị N, sinh năm 1956; có vợ Đoàn Thị M, sinh năm: 1979 và 04 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 20/5/2013 bị chủ tịch UBND huyện Trực Ninh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 12 tháng đến ngày 19/5/2014 chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh từ ngày 26-9-2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng:

Anh Lưu Văn S – Sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm 9, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Ông Nguyễn Văn Q – Sinh năm: 1954 (vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP T, thị trấn N, huyện T, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/9/2019 Phạm Văn H mượn xe máy của chị T vợ của anh Tr, chủ xưởng cơ khí nơi H làm việc để đi gặp Nguyễn Văn Th. Do biết Th cũng là người nghiện ma túy, sẵn có tiền nên H nảy sinh ý định mua ma túy về rủ Th sử dụng chung. Vì vậy H đi thẳng xe máy đến khu vực chợ Liễu Đề để mua ma túy đá. Khi đến góc chợ Liễu Đề phía bên ngoài giáp vỉa hè, H hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá của một người đàn ông không quen biết. Người này nhận tiền và đưa cho H 01 gói ma túy đá gói bằng nilon màu trắng. H nhận bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long cất vào túi ngực trái đang mặc rồi lái xe máy quay về chỗ Th hẹn. Tới chỗ hẹn với Th, không thấy Th ở đó nên H quay về đến TDP Tân Ninh, thị trấn Ninh Cường, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định thì bị tổ công tác công an huyện Trực Ninh yêu cầu kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang H cất giấu ma túy trong người.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu của H 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa các hạt dạng tinh thể màu trắng, H khai là ma túy đá cất giấu để sử dụng cho bản thân, được niêm phong ký hiệu M.

- 01 xe máy HONDA Wave biển số 18P1 – 1947 màu xanh đã cũ có số khung Y-519236, số máy CO9E-6519310

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh đã cũ có số IMEL 359750/06/140345/4 được niêm phong ký hiệu Đ

Bản giám định số 914/GĐKTHS ngày 27/9/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 gói nilon để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Methamphetamine. Khối lượng mẫu: 0,281 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra điều tra xác minh chiếc xe mô tô biển số 18P1 – 1947 H sử dụng đi mua ma túy là chị Phạm Thị T vợ anh Tr, chị T không biết H mượn để đi mua ma túy. Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị T là chủ sở hữu. Chiếc điện thoại di động NOKIA cũ là phương tiện liên lạc cá nhân của Phạm Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT đã giao lại cho chị Đoàn Thị M là vợ H quản lý theo đề nghị của H.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn H đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 24-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh truy tố Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn H xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan điều tra, cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay nhục hình. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng nên đã có đủ cơ sở kết luận : Ngày 26/9/2019, Phạm Văn H có hành vi cất giữ trái phép 0,281 gam

Methamphetamine trong người mục đích sử dụng (H nghiện ma túy) bị lực lượng công an huyện Trục Ninh phát hiện bắt quả tang hồi 11 giờ 35 phút cùng ngày tại TDP Tân Ninh, TT Ninh Cường, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-10-2019 giữa Công an huyện Trục Ninh và Chi cục Thi hành án huyện Trục Ninh

Đối với đối tượng đã bán gói ma túy cho Phạm Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trục Ninh không xác định rõ đối tượng nên không đủ cơ sở để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 26-9-2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-10-2019 giữa Công an huyện Trục Ninh và Chi cục Thi hành án huyện Trục Ninh

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản).
- VKSND huyện Trục Ninh (2 bản).
- Công an huyện Trục Ninh (2 bản).
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh (1 bản).
- UBND xã (1 bản)
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu : VP.

(Đã ký và đóng dấu)

Mai Xuân Mạnh